

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14 /2018/HS-ST
Ngày 08/02/2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Viết Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Đinh Thị Hồng Phúc.

+ Bà Tống Kim Phụng.

- Thư ký phiên tòa: Đặng Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Sinh – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đình P, sinh năm 1987 tại tỉnh Ninh Bình.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Th, xã N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình T và bà Trần Thị L; vợ: Lưu Thị Kim L1, có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/9/2017 đến ngày 27/9/2017 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay. (Có mặt)

2. Lương Văn K (tên gọi khác: Lương Văn T1), sinh năm 1993 tại tỉnh Ninh Bình.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã V, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn Q (đã chết) và bà Đỗ Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/9/2017 đến ngày 27/9/2017 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay. (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Lã Văn H1, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn V1, xã P1, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. (Vắng mặt)

- Anh Điền Văn D, sinh năm 1999; địa chỉ: Thôn V1, xã P1, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đình P và Lương Văn K là bạn bè quen biết nhau từ trước. Khoảng 11 giờ ngày 17/9/2018, P thuê xe ôm đi từ nhà sang khu vực bờ đê thuộc thôn Đình Tàn, xã Yên

Bằng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định mua một gói ma túy của một người không quen biết tên là Hùng, có đặc điểm gói ma túy bên ngoài gói bằng túi nilon màu trắng, bên trong là chất tinh thể màu trắng với giá 300.000 đồng, mục đích là sử dụng và bán kiếm lời. Sau đó, P lấy một ít ma túy ra sử dụng, số còn lại P bỏ trong túi quần mang về nhà cất giấu để bán kiếm lời.

Khoảng 21 giờ ngày 18/9/2017, Điền Văn D gọi điện thoại rủ Lã Văn H1 (là bạn bè quen biết nhau từ trước) mỗi người góp 200.000 đồng mua 01 gói ma túy với giá 400.000 đồng để cùng sử dụng. H1 đồng ý và hẹn D ở khu vực ngã tư Big C thuộc xã Ninh Phúc, thành phố Ninh Bình. H1 được một người bạn tên là H3 cho số điện thoại của P là người bán ma túy nên H1 gọi điện cho P nói là em của H3 và hỏi mua ma túy với giá 300.000 đồng. Khi H1 gọi điện hỏi mua ma túy thì P đang ngồi uống nước trong P khách nhà P ở thôn Thượng, xã Ninh Nhất, thành phố Ninh Bình cùng Lương Văn K và chị Nguyễn Hoàng Hương L (bạn gái K). Do có quen biết với H3 nên P đồng ý và hẹn H1 đến nhà P để giao dịch bán ma túy. Sau đó H1 và D đón xe taxi BKS 30A-873.12 của anh Bùi Hữu Đ đến nhà P. Khi ngồi trên xe taxi do nhầm số tiền mua ma túy nên H1 nhắn tin cho P với nội dung: “A ơi e lay 4a nke”, ý nói mua gói ma túy với giá 400.000 đồng. P nhắn tin trả lời: “oke”. Khi đến gần nhà của P. H1 gọi điện nói “em đến gần nhà anh rồi”. P trả lời: “oke”. Sau đó P đi sang P bên cạnh gọi K sang rồi lấy gói ma túy còn lại mua ngày 17/9/2017 đưa cho K và bảo mang ra cổng đưa cho em anh H3, lấy 400.000 đồng. Vì là người nghiện ma túy, K biết đó là ma túy đá nên cầm trong tay mang ra cổng thì thấy Lã Văn H1. K hỏi: “em của anh H3 à”, H1 trả lời “ừ” rồi H1 lấy 400.000 đồng đưa qua lỗ nhỏ của cổng cho K. K nhận tiền và đưa cho H1 01 gói ma túy đá P vừa đưa. K cầm số tiền 400.000 đồng vừa bán ma túy mang vào P khách đưa cho P, P cầm số tiền 400.000 đồng kẹp vào số tiền 1.550.000 đồng có sẵn rồi bỏ vào túi quần sau, sự việc trên có chị Nguyễn Hoàng Hương L1 chứng kiến. Mua được ma túy, H1 cầm gói ma túy đá trong tay cùng D đi về. Khi đi đến cổng trường Đại học Hoa Lư thuộc thôn H3, xã Ninh Nhất, thành phố Ninh Bình thì cơ quan công an yêu cầu anh Đ dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Lã Văn H1 đã tự giác giao nộp 01 gói ma túy vừa mua, đồng thời khai nhận đó là gói ma túy đá H1 mua được của Nguyễn Đình P ở thôn H3, xã Ninh Nhất, thành phố Ninh Bình với giá 400.000 đồng để sử dụng; thu giữ của H1 01 chiếc điện thoại hiệu Nokia màu đen, H1 khai nhận đây là chiếc điện thoại H1 sử dụng liên lạc mua ma túy của P. Tổ công tác tiến hành thu giữ và niêm phong gói ma túy sau đó đưa H1 và D cùng vật chứng về trụ sở Công an xã Ninh Nhất, thành phố Ninh Bình tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính.

Ngày 18/9/2017, Công an thành phố Ninh Bình ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Đình P ở thôn Th, xã N, thành phố Ninh Bình. Quá trình khám xét trong nhà P có Nguyễn Đình B là em trai của P; Phạm Minh Đ1 và Nguyễn Tiến M đều là bạn của P. Công an thành phố Ninh Bình đã thu giữ của P số tiền 1.950.000 đồng, trong đó có 400.000 đồng là tiền P bán ma túy cho H1 mà có, thu giữ 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone5 màu trắng mà P sử dụng để liên lạc mua bán ma túy với H1, 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen; thu giữ trong P ngủ của Nguyễn Đình B 05 gói nilon màu trắng kích thước 2×3cm, bên trong không có gì; thu giữ của B 01 điện thoại nhãn hiệu Mastel màu vàng; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone7 màu đen; thu giữ của Đ1 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone6 màu trắng, 01 ví da trong đó có số tiền là 557.000 đồng; thu giữ của M 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone6 màu xám và 01 Iphone5 màu trắng, 1 ví da màu đen trong đó có số tiền là 2.000.000 đồng; thu giữ của L1 01 điện thoại nhãn hiệu HTC màu vàng cam, 01 điện thoại nhãn hiệu Itel màu đen, số

tiền 4.010.000 đồng; thu giữ của K 01 điện thoại nhãn hiệu Hua Wei màu xám vàng, số tiền 100.000 đồng.

Ngày 19/9/2017, biết không thể che giấu được hành vi phạm tội của mình, Nguyễn Đình P và Lương Văn K đã viết đơn đầu thú.

Tiến hành cân trọng lượng gói chất dạng tinh thể màu trắng thu giữ của Lã Văn H1 là 0,15 gam ký hiệu M, gửi giám định.

Tại Biên bản kết luận giám định số 202 ngày 22/9/2017 của P kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình, kết luận: “Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng ký hiệu M gửi giám định có khối lượng 0,1426 (không phải một nghìn bốn trăm hai mươi sáu) gam, là chất ma túy loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng danh mục II, số thứ tự 67; Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ”.

Toàn bộ tài sản thu giữ xác định không liên quan đến vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Ninh Bình đã trả lại cho chủ sở hữu, người quản lý tài sản như sau:

- Trả lại cho Nguyễn Đình B 01 điện thoại nhãn hiệu Mastel màu vàng, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone7 màu đen.

- Trả lại cho Nguyễn Tiến M 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone6 màu xám, 01 Iphone5 màu trắng, 01 ví da và số tiền 2.000.000 đồng.

- Trả lại cho Phạm Minh Đ1 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone6 màu trắng và số tiền 557.000 đồng.

- Trả lại cho Nguyễn Hoàng Hương L1 01 điện thoại nhãn hiệu HTC màu vàng cam, 01 điện thoại nhãn hiệu Itel màu đen, số tiền 4.010.000 đồng.

B, Đ1, M, L1 đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì.

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 05/01/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố Nguyễn Đình P và Lương Văn K (tên gọi khác là Lương Văn T1) về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1, khoản 5 Đ194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo P và K nhận tội. Lời nhận tội phù hợp với nội dung nêu trên. Cả hai bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 và khoản 5 Đ194, điểm p khoản 1 và khoản 2 Đ46, Đ41 Bộ luật Hình sự năm 1999; Đ106, Đ136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình P và Lương Văn K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình P 27 - 30 tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 19/9/2017. Phạt tiền bị cáo Nguyễn Đình P từ 6.000.000 đồng - 7.000.000 đồng.

- Xử phạt bị cáo Lương Văn K 24- 27 tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 19/9/2017. Phạt tiền bị cáo Lương Văn K từ 5.000.000 đồng - 6.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy cơ quan giám định hoàn lại là 0,0825 gam ma túy loại Methamphetamine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu, 05 túi nilon màu trắng.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 của Lã Văn H1; số tiền 400.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Đình P do bán ma túy mà có, 01 điện thoại

nhãn hiệu Iphone5 màu trắng sử dụng vào mục đích phạm tội.

- Trả lại số tiền 1.550.000 đồng và 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen cho bị cáo Nguyễn Đình P; trả lại 01 điện thoại nhãn hiệu Hua Wei màu xám vàng, số tiền 100.000 đồng cho bị cáo Lương Văn K.

Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của K sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của Nguyễn Đình P và Lương Văn K: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, tang vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã thể hiện như sau:

Hồi 21 giờ 31 phút ngày 18/9/2017, tại khu vực thôn Thượng, xã Ninh Nhất, thành phố Ninh Bình; Nguyễn Đình P và Lương Văn K (tên gọi khác là Lương Văn Tiệp) có hành vi bán trái phép 0,1426 gam Methamphetamine cho Lã Văn H1 và Điền Văn D lấy 400.000 đồng.

Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Nguyễn Đình P và Lương Văn K đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt quy định tại khoản 1 Đ194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố các bị cáo Nguyễn Đình P và Lương Văn K với tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, ảnh hưởng trực tiếp đến trật tự an toàn xã hội, là một trong các nguyên nhân làm phát sinh tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Các bị cáo là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm, ảnh hưởng đến an toàn, trật tự xã hội nhưng vẫn cố ý phạm tội.

Vụ án mang tính chất đồng phạm gián đơn, không có sự bàn bạc, thống nhất trước; bị cáo Nguyễn Đình P là người trực tiếp mua trái phép chất ma túy để bán kiếm lời, khởi xướng, chỉ huy K bán chất ma túy và nhận toàn bộ tiền bán ma túy; bị cáo Lương Văn K là người thực hành bán trái phép chất ma túy để được sinh hoạt tại nhà P, đổi lấy thẻ điện thoại, quần áo từ P. Vì vậy, bị cáo P giữ vai trò chính trong vụ án và phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo K.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Đình P, Lương Văn K phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và tại phiên tòa các bị cáo thực sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định

tại điểm p khoản 1, khoản 2 Đ46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nhằm mục đích vụ lợi nên cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Đ194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[5] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo Nguyễn Đình P khai nhận mua của một người đàn ông không quen biết tên là Hùng, không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể nên không có đủ cơ sở để xác minh làm rõ.

Đối với Lã Văn H1 và Điền Văn D là người đã mua ma túy của Nguyễn Đình P và Lương Văn K để sử dụng. Quá trình Đtra xác định hành vi của H1 và D chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an thành phố Ninh Bình đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi đối tượng 1.000.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Hoàng Hương L1 là người ngồi cùng P và K khi các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, L1 không biết việc P và K trao đổi về việc mua bán ma túy, L1 không có lỗi. Do đó L1 không chịu trách nhiệm hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại những tài sản đã thu giữ cho Nguyễn Hoàng Hương L1, Nguyễn Đình B, Phạm Minh Đ1, Nguyễn Tiến M là có căn cứ; đến nay không ai có ý kiến gì.

Cần phải áp dụng Đ41 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 để:

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy cơ quan giám định hoàn lại là 0,0825 gam ma túy loại Methamphetamine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu, 05 túi nilon màu trắng.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 của Lã Văn H1; số tiền 400.000đ (*bốn trăm nghìn đồng*) do bán ma túy mà có, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone5 màu trắng sử dụng vào mục đích phạm tội thu giữ của bị cáo Nguyễn Đình P.

- Trả lại số tiền 1.550.000đ (*một triệu năm trăm, năm mươi nghìn đồng*) và 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen cho bị cáo Nguyễn Đình P; trả lại 01 điện thoại nhãn hiệu Hua Wei màu xám vàng và số tiền 100.000đ (*một trăm nghìn đồng*) cho bị cáo Lương Văn K.

(Chi tiết vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02 tháng 02 năm 2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Ninh Bình).

[7] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Đình P và Lương Văn K phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đình P và Lương Văn K (tên gọi khác là Lương Văn T1) phạm tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”**.

Áp dụng khoản 1 và khoản 5 Đ194, điểm p khoản 1 và khoản 2 Đ46, Đ20, Đ53, Đ30 Bộ luật Hình sự năm 1999;

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình P 27 (*hai mươi bảy*) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 19/9/2017.

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Đình P: 7.000.000đ (*bảy triệu đồng*).

- Xử phạt: Bị cáo Lương Văn K 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù giam. Thời hạn chấp

hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 19/9/2017.

Phạt tiền bị cáo Lương Văn K: 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu các bị cáo không thi hành khoản tiền phạt, thì hàng tháng còn phải phải trả lãi tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án theo mức lãi suất 10%/năm theo quy định tại các Đ357 và 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Đ41 Bộ luật Hình sự năm 1999 và Đ106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy cơ quan giám định hoàn lại là 0,0825 gam ma túy loại Methamphetamine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu, 05 túi nilon màu trắng.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 của Lã Văn H1; số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) do bán ma túy mà có, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone5 màu trắng sử dụng vào mục đích phạm tội thu giữ của bị cáo Nguyễn Đình P.

- Trả lại số tiền 1.550.000đ (một triệu năm trăm, năm mươi nghìn đồng) và 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen cho bị cáo Nguyễn Đình P; trả lại 01 điện thoại nhãn hiệu Hua Wei màu xám vàng và số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) cho bị cáo Lương Văn K.

(Chi tiết vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02 tháng 02 năm 2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Ninh Bình).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Đ136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Buộc các bị cáo Nguyễn Đình P và Lương Văn K mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho các bị cáo Nguyễn Đình P và Lương Văn K biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (08/02/2018), anh Lã Văn H1 và anh Điền Văn D vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Đ2 của Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Đ6,7,7a và 9 của Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Đ30 của Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QL,NVLQ;
- VKSNDTP. Ninh Bình;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THADSTP. Ninh Bình;
- Công an TP.Ninh Bình;
- Sở tư pháp Ninh Bình;
- Lưu: HS, VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Phạm Viết Hoàng